TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 14 /2023/ DS-ST**
**Ngày: 02 - 02 - 2023**
**V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay T sản**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **TRẦN TÚ ANH**
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông **NGUYỄN VĂN BÌNH**
2. Ông **NGUYỄN PHƯỚC TƯỜNG**
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Không có tham gia.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 446/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay T sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 373/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Thái Thành T**, sinh năm 1980.
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Đoàn Phú H**, sinh năm 1990
Địa chỉ: tổ 5, ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
( Anh T xin vắng mặt; anh H vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***- Tại đơn khởi kiện nguyên đơn anh Thái Thành T trình bày:*** Ngày 11/5/2020 anh T cho anh H vay 50.000.000đồng, cam kết trong thời gian 01 tháng sẽ trả, lãi suất vay 2%/tháng, anh H có viết biên nhận làm tin. Đến hẹn anh liên hệ nhiều lần nhưng anh H cố tình né tránh, không thực hiện nghĩa vụ. Anh yêu cầu anh H trả 50.000.000đồng và lãi phát sinh theo qui định pháp luật.

***- Bị đơn anh Đoàn Phú H dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có lời trình bày.***

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào T liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn thiếu. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng dân sự vay T sản theo qui định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện C theo qui định tại điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự vắng mặt đương sự: Nguyên đơn anh Thái Thành T ngày 15/12/2022 có đơn xin vắng mặt với ly do đi làm. Bị đơn anh Đoàn Phú H dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt cả 02 đương sự.

[2] Về nội dung:

[ 2.1] Đối với yêu cầu trả tiền vay: Xét thấy, căn cứ vào T liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là giấy mượn tiền viết tay( bản chính) thể hiện rõ bị đơn anh H đồng ý vay của nguyên đơn anh T số tiền 50.000.000đồng. Từ đó xác định giữa 02 bên có phát sinh giao dịch dân sự trên thực tế. Tuy nhiên, từ sau khi ký kết giao dịch vay tiền đến nay anh H không đóng lãi và chưa trả lại số tiền vốn đã vay mà có hành vi lẫn tránh là vi phạm cam kết của các bên trong giao dịch, gây thiệt hại đến quyền lợi của anh T. Nên việc anh T yêu cầu anh H trả tiền vay là có cơ sở chấp nhận. Mặc khác, anh H từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay dù nhận được đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn không tham gia H giải, xét xử cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là anh tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên có thiệt thòi gì bị đơn tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc anh H trả cho anh T số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng là có cơ sở.

[2.2] Đối với yêu cầu trả lãi: Anh T yêu cầu anh H trả lãi theo qui định pháp luật. Xét thấy, trong đơn khởi kiện anh T trình bày lãi suất thỏa thuận là 2%/ tháng và thời hạn vay là 01 tháng. Tuy nhiên, qua xem xét giấy mượn tiền ngày 11/5/2020 không thể hiện lãi suất và thời hạn vay. Phía anh H cũng không có ý kiến thừa nhận lời trình bày của anh T. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ có cơ sở xem xét lãi suất theo qui định tại khoản 2 điều 468 và xác định đây là hợp đồng vay không kỳ hạn theo quy định tại khoản 2 điều 469 Bộ luật dân sự, thời hạn vay tính từ ngày 09/9/2022 ( ngày anh T nộp đơn khởi kiện).

Lãi suất tính như sau: Từ ngày 9/9/2022 đến ngày xét xử là 147 ngày.

(50.000.000đồng x 10%/ năm x 147 ngày )/ 365 ngày = 2.014.000đồng( tính tròn)

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466,468, 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Thái Thành T

Buộc anh Đoàn Phú H phải trả cho anh Thái Thành T số tiền vốn 50.000.000đồng và 2.014.000đồng tiền lãi. Tổng cộng là 52.014.000đồng.

2. Về án phí:

2.1. Anh Đoàn Phú H phải chịu 2.600.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Hoàn lại anh Thái Thành T 1.125.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010239 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh H chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về thời hạn kháng cáo: Anh Thái Thành T, Đoàn Phú H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKSND huyện C;*
*- Chi cục THADS huyện C;*
*- Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**TRẦN TÚ ANH**